TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2018/HS-ST
Ngày 12-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hưng, là thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 07-6-1970 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Phạm Thị V (đều đã chết); có vợ Phạm Thị X và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 27-6-2018 đến ngày 28-6-2018 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h15’ ngày 26/6/2018, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận Lê Chân kết hợp với Đội đặc nhiệm số 2 - Cụm đặc

nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên đường Nguyễn Đức Cảnh, khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 219 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, Quận Lê Chân phát hiện Trần Văn T có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác thu giữ trên tay trái T đang cầm 01 túi nilon nhỏ màu trắng trong có 05 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng và trong túi quần phía sau bên phải của T 01 ví giả da màu đen trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng đều nghi là Heroine; ngoài ra còn thu giữ của T số tiền 1.119.000 đồng (một triệu, một trăm mười chín nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ, 01 xe máy biển kiểm soát 15B3-04539. Tổ công tác đã dẫn giải T cùng vật chứng thu giữ về trụ sở Công an quận Lê Chân lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản Kết luận giám định số 372/KLGĐ(Đ6) ngày 30/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột màu trắng trong 05 gói giấy bạc thu giữ trên tay trái của T là ma túy, có khối lượng 0,5631 gam là loại Heroine; chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc thu giữ trong ví giả da của T là ma túy, có khối lượng 0,0549 gam là loại Heroine.

Trần Văn T khai: Do nghiện ma túy nên khoảng 12h ngày 26/6/2018, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 15B3-0453x đi một mình từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến chắn tàu Trần Nguyên Hãn, T đi vào hành lang đường tàu về phía Cầu Quay được khoảng 200 mét thì gặp và mua của 01 nam giới không quen biết đứng ở hành lang đường tàu hết 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) được 01 túi nilon nhỏ màu trắng trong có 05 gói Heroine gói bằng giấy bạc. T cầm số Heroine vừa mua được ở tay trái, đi đến khu vực vườn hoa đối diện nhà số 219 Nguyễn Đức Cảnh thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như trên. 01 gói Heroine T cất giữ trong ví giả da bị thu giữ là của T, mua ngày 25/6/2018 của 01 nam giới không quen biết ở khu vực đường tàu cầu Quay với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để sử dụng nhưng T chưa sử dụng hết.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo, thừa nhận như trên và ngoài mục đích mua về sử dụng không còn mục đích nào khác.

Bản Cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Trần Văn T đã khai nhận khoảng 16h15' ngày 26/6/2018, T có hành vi cất giữ trái phép tổng cộng 0,618 gam chất bột là loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị bắt quả tang tại khu vực trước

cửa nhà số 219 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong là lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì; 01 chiếc ví giả da mầu đen đã cũ.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng và 1.119.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần dân sự;

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 15B3-0453x thu giữ của T, quá trình điều tra xác định đây là xe của chị Phạm Thị X (vợ T), sinh năm 1970, trú quán: Xóm B, xã A, huyện T, Hải Phòng. Ngày 26/6/2018, khi mượn xe T chỉ nói với chị X là đi có việc, chị X không biết việc T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Xuân; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với 02 người nam giới đã bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay tranh luận với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa và công nhận lời luận tội đúng hành vi phạm tội, không bị oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về đã sử dụng ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác tại hồ sơ và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,618gam Hêrôin vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 26/6/2018 tại trước cửa nhà 219 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và luận tội bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà Nước, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo là biết tác hại của ma túy, biết pháp luật xử lý nghiêm khắc đối với những hành vi liên quan đến ma túy nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, để bị cáo có thời gian cách ly ma túy và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không công việc ổn định và thu nhập; nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Lượng ma túy (hêrôin) cơ quan công an thu giữ của bị cáo khi bắt giữ có khối lượng 0,5631 gam (thu trên tay trái) và khối lượng 0,0549 gam (thu trong ví tại túi quần phía sau bên phải), được đánh số MS1, MS2 được niêm phong trong 02 phong bì. Sau khi đã lấy đi giám định, lượng còn lại của MS1 là 0,4377 gam + vỏ bao gói, lượng của MS2 đã lấy đi giám định hết còn lại vỏ bao gói; được niêm phong lại trong 01 phong bì theo niêm phong số: 372/2018/PC54. Xét đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 chiếc ví giả da mầu đen đã cũ; xét không có giá trị sử dụng và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ và 1.119.000 đồng thu giữ của bị cáo; bị cáo khai điện thoại dùng để liên lạc với người thân và tiền do bị cáo lao động có, tài liệu điều tra không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội; nên trả lại bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần dân sự.

[11] Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 15B3-0453x thu giữ của T, quá trình điều tra xác định đây là xe của chị Phạm Thị X (vợ T), sinh năm 1970, trú quán: Xóm B, xã A, huyện T, Hải Phòng. Ngày 26/6/2018, khi mượn xe T chỉ nói với chị X là đi có việc, chị X không biết việc T sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị X; do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xét giải quyết.

[12] Đối với 02 người nam giới đã bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra; do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xét giải quyết.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 27/6/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm có số: 372/2018/PC54, bên trong có 0,4377 gam hêrôin và vỏ bao bì; 01 chiếc ví giả da màu đen đã cũ.

- Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ và 1.119.000 đồng thu giữ của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần dân sự.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng và biên lai thu tiền ngày 22 tháng 8 năm 2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2, Điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA Q. Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an Hải Phòng;
- PV 27;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp Hải Phòng;
- UBND xã An Lư, Thủy Nguyên, Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Lộc